

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66 /2023/HS-ST
Ngày: 08 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Quang Định

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy

Bà Phạm Thị Tú Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hạnh là Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Thành Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2023/TLST - HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Mạnh C, sinh năm 1962; tại Tp. H; Nơi cư trú: 354/137/31 Trường C, phường K, quận Đ, Tp. H; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Bác sĩ; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Lê Đình L (chết) và bà Nguyễn Thị M (chết); Vợ: Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1971; Con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không;

Đặc điểm nhân thân:

- Ngày 26/5/1990, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Tp. Hà Nội tuyên phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản công dân”. Đã xóa án tích

- Ngày 14/11/1991, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Tp. Hà Nội tuyên phạt 20 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân”. Đã xóa án tích

- Ngày 23/3/1994, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tuyên phạt 20 năm tù về các tội “Giết người” và “Cướp tài sản công dân”. Chấp hành xong ngày 29/4/2005. Đã xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 10/10/2022 cho đến nay. (Có mặt).

- Bị hại:

Anh Bùi Ngọc T, sinh năm 1999. Trú tại: 01 Hàn Mạc T, phường G, Tp. Q, tỉnh B (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Duy C, sinh năm 1954. Trú tại: Xí nghiệp Gạch Ngói Đại T, xã Tả Thanh O, huyện T, Tp. H (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

Anh Bùi Xuân H, sinh năm 1982. Trú tại: Căn hộ 03-12 chung cư Phú T Residence, phường H, Tp. Q, tỉnh B (Vắng mặt)

Anh Lê Anh T, sinh năm 1986. Trú tại: 111 Chế Lan Viên; Tổ 16, khu phố 3, phường G, Tp. Q, tỉnh B (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/8/2022, Lê Mạnh C từ Hà N đến Quy N và lưu trú tại phòng 601 thuộc Khách sạn Anya Premier địa chỉ 44 An Dương V, phường N, Tp. Q. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 19/8/2022, Lê Mạnh C đến Resort Hoàng Gia tại địa chỉ 01 Hàn Mạc T, phường G, thành phố Q để massage thì gặp anh Bùi Ngọc T (Sinh năm: 1999, trú tại: 01 Hàn Mạc T, phường G, Tp. Q - nhân viên lễ tân). T tư vấn dịch vụ massage cho C. Lúc này, tại quầy lễ tân, T có để 01 điện thoại Iphone 11, dung lượng 64 GB, màu xanh lá, có số IMEI 353985109269634, gắn sim số 0383.357.461, được bọc ốp lưng làm bằng nhựa, có in hình con gấu màu đen, đang cắm dây sạc pin. Sau khi tư vấn dịch vụ massage, T hướng dẫn C lên phòng massage. Nhân lúc Thành vừa quay lưng đi, C lén rút dây sạc và chiếm đoạt điện thoại Iphone 11 nêu trên, cất giấu vào trong người rồi lên phòng massage. Khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày, T quay lại quầy lễ tân thì phát hiện bị mất điện thoại nêu trên. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, C massage xong, về lại Khách sạn Anya Premier. Sau khi sự việc T kiểm tra camera theo dõi tại quầy lễ tân và trình báo sự việc đến Công an phường Nguyễn Văn Cừ, Tp. Quy Nhơn.

Ngày 22/8/2022, Lê Mạnh C về nhà tại Hà N, mang theo điện thoại Iphone 11 chiếm đoạt được của T. Sau đó, anh Bùi Xuân H, sinh năm: 1982, trú tại: Căn hộ 03-12 chung cư Phú T Residence, phường H, Tp. Q (Chủ bộ phận massage của Resort Hoàng G) đến Hà N khám bệnh và liên lạc yêu cầu C trả lại điện thoại cho T. Lúc này, C biết hành vi trộm cắp tài sản của mình bị phát hiện nên trả lại điện thoại cho H để trả lại cho T. Tại cơ quan Công an, Lê Mạnh C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 26/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận tại thời điểm bị chiếm đoạt:

01 điện thoại Iphone 11, dung lượng 64 GB, màu xanh lá, có số IMEI 353985109269634, đã qua sử dụng, có giá trị 8.200.000 đồng. 01 ốp lưng điện

thoại Iphone 11, làm bằng nhựa, có in hình con gấu màu đen, có giá trị 20.000 đồng. Tổng tài sản C chiếm đoạt với trị giá 8.220.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã tạm giữ: 01 điện thoại Iphone 11, dung lượng 64 GB đã qua sử dụng. 01 ốp lưng điện thoại Iphone 11, làm bằng nhựa, có in hình con gấu màu đen, đã qua sử dụng.

Về phần dân sự: Anh Bùi Ngọc T không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản Cáo trạng số: 61/CT - VKSQN ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Lê Mạnh C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Lê Mạnh C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố nên Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ Luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Mạnh C từ 12 đến 18 tháng Cải tạo không giam giữ; khấu trừ 10% thu nhập của bị cáo để sung quỹ nhà nước.

- Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo C đã bồi thường tiền cho anh Bùi Ngọc T. Anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho chủ sở hữu anh Bùi Ngọc T 01 điện thoại Iphone 11, dung lượng 64 GB, gắn sim và 01 ốp lưng điện thoại Iphone 11.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy rất xấu hổ, xin Hội đồng xét xử xử hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện làm việc và chăm lo gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa bị cáo Lê Mạnh C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời

khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 19/8/2022, tại Resort Hoàng G tại địa chỉ 01 Hàn Mặc T, phường G, Tp. Q, bị cáo C lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản, đã lén lút chiếm đoạt của anh Bùi Ngọc T 01 điện thoại Iphone 11, dung lượng 64GB, màu xanh lá có giá trị 8.200.000 đồng và 01 ốp lưng điện thoại Iphone 11, làm bằng nhựa có in hình con gấu màu đen, có giá trị 20.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 8.220.000 đồng.

Tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh, bị cáo C là người có đầy đủ năng lực nhận thức để điều khiển hành vi của mình nên phải biết “trộm cắp tài sản” của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam nên đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại với tổng giá trị 8.220.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Lê Mạnh C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung đối với xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng: Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Cường không có tình tiết tăng nặng; không có tiền án, tiền sự.

Nhận thấy bị cáo C có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội ít nghiêm trọng, nơi làm việc ổn định, nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, xử bị cáo hình phạt Cải tạo không giam giữ để bị cáo tự cải tạo trong sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình vẫn bảo đảm tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Căn cứ khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự, trong thời gian chấp hành án, hàng tháng khấu trừ 10% thu nhập của bị cáo để sung quỹ nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ Luật hình sự, bị cáo C có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo đã bị khấu trừ thu nhập hàng tháng nên Hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về phần dân sự: Bị cáo C đã bồi thường tiền cho anh Bùi Ngọc T. Bị hại anh T không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 02 (hai) đĩa DVD; 01 điện thoại Iphone 11, 01 ốp lưng điện thoại Iphone 11.

Hội đồng xét xử xét thấy: 02 đĩa DVD lưu giữ video trích xuất từ camera, ghi lại hình ảnh đối tượng nghi vấn nên lưu theo hồ sơ vụ án; đối với 01 điện thoại Iphone 11, dung lượng 64 GB, màu xanh lá, có số IMEI 353985109269634, gắn sim số 0383.357.461, đã qua sử dụng. 01 ốp lưng điện thoại Iphone 11, làm bằng nhựa, có in hình con gấu màu đen, đã qua sử dụng đây là tài sản thuộc quyền sở hữu cá nhân của bị hại anh T nên trả lại cho anh T.

[8] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo Lê Mạnh C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106, 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Mạnh C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lê Mạnh C 14 (mười bốn) tháng Cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành bản án.

Giao bị cáo cho UBND phường Khương Thượng, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Khương Thượng, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt.

Trong thời gian bị cáo thi hành án, hàng tháng khấu trừ 10 % thu nhập của bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho anh Bùi Ngọc T 01 (một) điện thoại Iphone 11, dung lượng 64 GB, màu xanh lá, có số IMEI 353985109269634, gắn sim số 0383.357.461, đã qua sử dụng và 01 (một) ốp lưng điện thoại Iphone 11, làm bằng nhựa, có in hình con gấu màu đen, đã qua sử dụng (*Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Mạnh C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- UBND phường Khuông Thượng;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ung Quang Định